

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận

CỤC TRƯỞNG CỤC THỦY SẢN

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định số 1786/QĐ-BNN-TCCB ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định **Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL** (địa chỉ: số 08 ngách 127/30, ngõ 127, phố Văn Cao, P.Liễu Giai, Q.Ba Đình, TP.Hà Nội; Điện thoại: 024.66800338; E-mail: info@tqc.vn) thực hiện việc chứng nhận trong các lĩnh vực: thức ăn thủy sản, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (đối với các sản phẩm tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thời hạn hiệu lực của Quyết định này là 05 năm, kể từ ngày 12/7/2021.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 90/QĐ-TS-KHCN&HTQT ngày 26/6/2023 của Cục trưởng Cục Thủy sản về việc chỉ định tổ chức chứng nhận.

Điều 3. Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải

tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT TQC CGLOBAL;
- Bộ NNPTNT (để b/c);
- Bộ KHCN, Tổng cục ĐDC (để biết);
- Vụ KHCN&MT (để b/c);
- TT CDS&TKNN (website Bộ NN&PTNT);
- TT Thông tin TS (website Cục TS);
- Lưu VT, KHCN &HTQT.

CỤC TRƯỞNG



Trần Đình Luân

Phụ lục

DANH MỤC SẢN PHẨM ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TS-KHCN&HTQT
ngày / /2023 của Cục trưởng Cục Thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
1	Thức ăn thủy sản. Phần 1: Thức ăn hỗn hợp	QCVN 02-31-1 : 2019/BNNPTNT
2	Thức ăn thủy sản. Phần 2: Thức ăn bổ sung	QCVN 02-31-2 : 2019/BNNPTNT
3	Thức ăn thủy sản. Phần 3: Thức ăn tươi, sống	QCVN 02-31-3 : 2019/BNNPTNT
4	Thức ăn chăn nuôi - Hàm lượng tối đa cho phép các chỉ tiêu an toàn trong thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản.	QCVN 01-190 : 2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190 : 2020/BNNPTNT
5	Sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản. Phần 1: Hóa chất, chế phẩm sinh học	QCVN 02 - 32 - 1: 2019/BNNPTNT
6	Sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản. Phần 2: hỗn hợp khoáng (premix khoáng), hỗn hợp vitamin (premix vitamin)	QCVN 02-32 - 2: 2020/BNNPTNT